

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG THPT CHU VĂN THỊNH

HU VAN THINH
TÀI CHÍNH CÔNG KHAI KIỂM PHIẾU GIAO NHẬN HÀNG

Ngày 04 tháng 4 năm 2025

1. Tổng số học sinh hưởng chế độ: 313 học sinh

2. Số học sinh cắt cơm: 04 học sinh

3. Số xuất ăn: 311 học sinh $311 \times 42.545 \text{ đ} = 13.232.495$ (309 HS có chế độ; 02 HS không có chế độ)

STT	Tên lương thực, tp	ĐVT	Đơn giá	Số lượng		Thành tiền	Ghi chú
				Nhập	xuất		
I	THỰC PHẨM CHÍNH						
	Gạo	Kg	Cấp phát	100	100		
	Thịt bò	Kg	220,000 đ	19	19	4,180,000 đ	
	Thịt lợn mông, vai	Kg	120,000 đ	38	38	4,560,000 đ	
	Giá đỗ	Kg	25,000 đ	24	24	600,000 đ	
	Cải mèo	Kg	15,000 đ	42	42	630,000 đ	
	Cải bắp	Kg	15,000 đ	42	42	630,000 đ	
						0 đ	
II	GIA VỊ						
	Ớt	Kg	50,000 đ	0.6	0.6	30,000 đ	
	Gừng	Kg	30,000 đ	1	1	30,000 đ	
	Tỏi	Kg	50,000 đ	0.5	0.5	25,000 đ	
						0 đ	
III	HÀNG KHÔ						
	Mì chính Ajinomoto	Kg	70,000 đ	1.0	1.0	70,000 đ	
	Muối I ớt	Kg	7,000 đ	1	1	7,000 đ	
	Nước mắm Nam Ngư	Lít	19,000 đ	15	15	285,000 đ	
	Súp (Hải Châu)	Gói	18,000 đ	1	1	18,000 đ	
	Dầu ăn	Lít	55,000 đ	2	2	110,000 đ	
						0 đ	
IV	CHẤT ĐÓT						
	Chất đốt (Ga)	Khối	36,000 đ	10	10	360,000 đ	
						0 đ	
V	KHÁC						
	Nước rửa bát Sunlight	Lít	35,000 đ	2.6	2.6	91,000 đ	
	Găng tay	Gói	10,000 đ	2	2	20,000 đ	
	Tổng cộng			301.7	301.7	11,646,000 đ	

THỦ KHO

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đoàn Thị Dân

Đ/D CÔNG ĐOÀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đặng Văn Thuận

Đ/D THANH TRA ND

(Ký, ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ Hải Kiều

PHỤ TRÁCH NẤU ĂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Lan

ĐOÀN THANH NIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

TB QUẢN LÝ

A (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Trung Thành

Đ/D GIÁO VIÊN

Đ/D HỌC SINH

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ceo Thị Diệp